

Số: 3298 /DHYD-KHTCCSVC
V/v mời tham định giá

Huế, ngày 16 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị tư vấn thẩm định giá

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế hiện nay đang có nhu cầu mời các đơn vị tham gia chào giá dịch vụ thẩm định giá cung cấp, thi công cài tạo hệ thống mạng, lắp đặt hệ thống camera cho 03 phòng thi máy tính tại trường theo như sau:

ĐVT: VNĐ

1. PHẦN THIẾT BỊ		ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Switch 48 cổng CISCO SFP CBS220-48T-4G	Cái	6	13,560,000	81,360,000
2	Tủ Rack SYSTEM CABINET 15U-D600	Cái	3	3,250,000	9,750,000
TỔNG CỘNG					91,110,000
2. PHẦN THI CÔNG					
2.1. MẠNG THÔNG TẦNG 3 XUỐNG PHÒNG TRUNG TÂM					
STT	TÊN SẢN PHẨM	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Cáp mạng UTP Cat6 Commscope	Mét	280	13,000	3,640,000
2	Đầu bấm mạng RJ45 xuyên thấu Ugreen	Cái	10	6,500	65,000
3	Nẹp nhựa nổi 4P	Mét	25	13,000	325,000
4	Công chạy nẹp nổi	Mét	21	20,000	420,000
5	Công bấm đầu mạng	Cái	10	3,000	30,000
6	Công chạy dây mạng	Mét	280	4,000	1,120,000
7	Vật tư phụ kiện thi công khác	HT	1	250,000	250,000
CỘNG					5,850,000
2.2	Hệ thống mạng tầng 3 (phòng 67 máy)	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Nẹp nhựa nổi 4P	Mét	35	13,000	455,000
2	Nẹp lỗ 4,5x6,5cm (1 cây=1,7m)	Cây	45	110,000	4,950,000
3	Gia công nẹp bằng sắt 2x6cm dày 1,2mm	Mét	10	120,000	1,200,000
4	Cáp mạng UTP Cat6 Commscope	Mét	1456	13,000	18,928,000
5	Đầu bấm mạng RJ45 xuyên thấu Ugreen	Cái	142	6,500	923,000
6	Công chạy nẹp nổi	Mét	121	20,000	2,420,000
7	Công bấm đầu mạng	Cái	142	3,000	426,000
8	Công chạy dây mạng	Mét	1456	4,000	5,824,000

9	Công lắp đặt và đấu nối tủ mạng	Công	1	500,000	500,000
10	Ổ cắm điện		2	185,000	370,000
11	Ống mềm SP9020	Mét	85	5,600	476,000
12	Vật tư phụ	Gói	1	700,000	700,000
	CỘNG				37,172,000
2.3	Hệ thống mạng tầng 3 (phòng 77 máy)	DVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Nẹp nhựa nổi 4P	Mét	40	13,000	520,000
2	Nẹp lỗ 4,5x6,5cm (1 cây=1,7m)	Cây	45	110,000	4,950,000
3	Gia công nẹp bằng sắt 2x6cm dày 1,2mm	Mét	10	120,000	1,200,000
4	Cáp mạng UTP Cat6 Commscope	Mét	1645	13,000	21,385,000
5	Đầu bấm mạng RJ45 xuyên thấu Ugreen	Cái	158	6,500	1,027,000
6	Công chạy nẹp nổi	Mét	123	20,000	2,460,000
7	Công bấm đầu mạng	Cái	158	3,000	474,000
8	Công chạy dây mạng	Mét	1645	4,000	6,580,000
9	Công lắp đặt và đấu nối tủ mạng	Công	1	500,000	500,000
10	Ổ cắm điện		2	185,000	370,000
11	Ống mềm SP9020	Mét	96	5,600	537,600
12	Vật tư phụ	Gói	1	700,000	700,000
	CỘNG				40,703,600
2.4	Hệ thống mạng tầng 2 (phòng 54 máy)	DVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Nẹp nhựa nổi 4P	Mét	25	13,000	325,000
2	Nẹp lỗ 4,5x6,5cm (1 cây=1,7m)	Cây	39	110,000	4,290,000
3	Gia công nẹp bằng sắt 2x6cm dày 1,2mm	Mét	10	120,000	1,200,000
4	Cáp mạng UTP Cat6 Commscope	Mét	958	13,000	12,454,000
5	Đầu bấm mạng RJ45 xuyên thấu Ugreen	Cái	114	6,500	741,000
6	Công chạy nẹp nổi	Mét	101	20,000	2,020,000
7	Công bấm đầu mạng	Cái	114	3,000	342,000
8	Công thu hồi tận dụng chạy lại dây mạng cũ	Mét	300	5,500	1,650,000
9	Công chạy dây mạng	Mét	1258	4,000	5,032,000
10	Công lắp đặt và đấu nối tủ mạng	Công	1	500,000	500,000
11	Ổ cắm điện		2	185,000	370,000
12	Ống mềm SP9020	Mét	60	5,600	336,000
13	Vật tư phụ	Gói	1	700,000	700,000
	CỘNG				29,960,000
2.5	Hệ thống mạng lắp tầng 4 (8 máy)	DVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Nẹp nhựa nổi 4P	Mét	20	13,000	260,000
2	Cáp mạng UTP Cat6 Commscope	Mét	282	13,000	3,666,000
3	Đầu bấm mạng RJ45 xuyên thấu	Cái	16	6,500	104,000

	Ugreen				
4	Công chạy nẹp nổi	Mét	20	20,000	400,000
5	Công bấm đầu mạng	Cái	16	3,000	48,000
6	Công chạy dây mạng	Mét	282	4,000	1,128,000
	CỘNG			5,606,000	
3. PHẦN HỆ THỐNG CAMERA (2 phòng thi tầng 3)		DVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Camera IP 2MP DAHUA DH-IPC-HDW2241T-ZS	Bộ	8	2,350,000	18,800,000
2	Đầu ghi hình 4 kênh DHI-NVR4104HS-4KS3	Cái	2	1,950,000	3,900,000
3	Switch POE DAHUA 8 port	Cái	2	1,850,000	3,700,000
4	Ổ cứng WesternDigital 1Tb	Cái	2	1,250,000	2,500,000
5	Cáp mạng UTP Cat6 Commscope	Mét	395	13,000	5,135,000
6	Nẹp nhựa 2P	Mét	74	6,500	481,000
7	Đầu bấm mạng RJ45 xuyên thấu Ugreen	Cái	20	6,500	130,000
8	Hộp KT 10x10cm (+ô cắm cái)	Cái	8	38,000	304,000
9	Công chạy dây mạng	Mét	395	4,000	1,580,000
10	Công chạy nẹp, lắp đặt cấu hình camera	Cái	8	260,000	2,080,000
	CỘNG				38,610,000
	TỔNG CỘNG (1+2.1+2.2+2.3+2.4+2.5+3)				249.011.600
	VAT 10%				24.901.160
	Thành Tiền				273.912.760

Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (hoặc bảng phí dịch vụ thẩm định giá);
- Hồ sơ năng lực của đơn vị.
- Hồ sơ chào giá xin gửi về Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế đến hết: 16h00 ngày 19/06/2025 (trong giờ hành chính).

Các yêu cầu khác: Mọi thông tin liên hệ tại Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế - Số 06 Ngô Quyền – phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế. Điện thoại: 0947460986 (Đạt)

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Trường(thông báo rộng rãi);
- Lưu: VT, KHTC-CSVC.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Khoa Hùng